

Quản lý giáo dục an toàn giao thông cho học sinh ở các trường tiểu học thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh theo hướng phối hợp các lực lượng giáo dục

Nguyễn Đình Yên*, Nguyễn Thị Huyền**

*Đại học Thái Nguyên

** HVCH, Đại học Thái Nguyên

Received: 4/5/2023; Accepted: 10/5/2023; Published: 15/5/2023

Abstract: The article focuses on analyzing the current situation of traffic safety education management for students in primary schools in Bac Ninh city, Bac Ninh province following the approach of coordinating educational forces: It includes planning, organization, direction and evaluation of traffic safety education management activities for students in primary schools; on that basis, measures are proposed to improve the quality of traffic safety education for students in primary schools in Bac Ninh city, Bac Ninh province following the approach of coordinating educational forces.

Keyword: Traffic safety management, education, education force coordination, primary school students, Bac Ninh

1. Đặt vấn đề

Giáo dục ATGT ở trường học, đặc biệt là các trường tiểu học có ý nghĩa chiến lược, góp phần hình thành một cách vững chắc ý thức chấp hành ATGT cho HS. Với mục đích trang bị kiến thức về ATGT cho HS, sinh viên, từ năm học 2014 - 2015, Bộ GD&ĐT đã ban hành văn bản chỉ đạo Sở GD&ĐT các địa phương triển khai lồng ghép, tích hợp việc giáo dục ATGT trong Sinh hoạt lớp (đối với cấp Tiểu học) và môn Giáo dục công dân (đối với cấp THCS), các giờ ngoại khóa. Qua nghiên cứu, tìm hiểu cho thấy Bộ giáo dục và đào tạo xây dựng “Kế hoạch triển khai công tác giáo dục an toàn giao thông trong trường học năm 2017”; Công văn Số 2749/BGDĐT-GDCHSSV năm 2020 “V/v tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về ATGT đầu năm học mới 2020-2021 cho HS, sinh viên do Bộ giáo dục và đào tạo ban hành”, ngày 24 tháng 7 năm 2020.

Thực tế cho thấy vẫn còn tình trạng TNGT xảy ra ở lứa tuổi HS, đặc biệt xảy ra trong quá trình phụ huynh HS đưa đón con em. Bên cạnh, phần lớn các bậc cha, mẹ HS khi đưa con, em mình đến trường luôn thực hiện tốt luật ATGT thì vẫn còn một số phụ huynh chưa thực hiện nghiêm túc luật ATGT, có biểu hiện không tự giác chấp hành quy định, chỉ dẫn về ATGT dẫn đến những vi phạm về ATGT như vượt đèn đỏ, không đội mũ bảo hiểm cho con khi ngồi trên xe mô tô, xe gắn máy, chạy xe trên đường thường phóng nhanh, vượt ẩu nên dễ dẫn đến tai nạn, gây ra hậu quả khó lường. Đứng trước tình hình vi phạm

ATGT, các cấp, các ngành đặc biệt là ngành giáo dục trong những năm qua đã chú trọng quan tâm đến việc giáo dục ATGT cho HS. Hiện nay, cùng với hoạt động giáo dục kiến thức, các trường xác định việc bảo đảm ATGT cho HS là một trong những nhiệm vụ quan trọng và cần thiết của nhà trường.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Thực trạng quản lý giáo dục ATGT cho HS ở các trường tiểu học TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh theo hướng phối hợp các lực lượng giáo dục

2.2.1. Thực trạng lập kế hoạch dạy giáo dục ATGT cho HS ở các trường tiểu học TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh theo hướng phối hợp các lực lượng giáo dục

Kế hoạch giáo dục ATGT cho HS các trường tiểu học thành phố Bắc Ninh hầu như chậm được triển khai ngay từ đầu năm học bởi vì chưa có sự chỉ đạo của cấp trên, các trường chỉ xây dựng được kế hoạch hoạt động theo từng kỳ và theo chuyên đề. Thậm chí kế hoạch được xây dựng nhưng còn mang tính hình thức, dẫn đến khó khăn cho việc triển khai các hoạt động, hiệu quả của quản lý giáo dục luật giao thông đường bộ cho HS không cao. Việc “Xác định mục tiêu giáo dục ATGT”, có 20% CBQL, 25,9% giáo viên đánh giá ở mức “Tốt”, 26,7% CBQL, 43,5% giáo viên đánh giá ở mức “Khá” và 13,3% CBQL, 7,6% ý kiến giáo viên khẳng định “Yếu”, ĐTB là 2,89 điểm (xếp thứ 3). Nội dung “Dự kiến các biện pháp thực hiện và hình thức đánh giá kết quả giáo dục ATGT”, có 20% CBQL, 26,5% giáo viên đánh giá việc thực hiện ở mức “Tốt”, 23,3% CBQL,

24,7% giáo viên đánh giá ở mức “Khá” và 26,7% CBQL, 8,2% giáo viên đánh giá ở mức “Yếu”, ĐTB là 2,71 điểm (xếp thứ 4). Kết quả khảo sát và trao đổi với CBQL ở trường tiểu học Ninh Xá, thành phố Bắc Ninh cho thấy: một trong những nguyên nhân dẫn đến hạn chế trên là do giáo viên cũng không có kế hoạch hoạt động cũng như kế hoạch giảng dạy ATGT cho HS, còn CBQL mới tập trung chủ yếu vào việc quản lý chuyên môn, chưa chú ý quản lý giáo dục ATGT cho HS thông qua dạy học các môn học, cũng như chưa phối hợp chặt chẽ với các lực lượng để giáo dục ATGT cho HS. Đây là vấn đề đặt ra cho CBQL cần có biện pháp quản lý xây dựng kế hoạch giáo dục ATGT cho HS một cách cụ thể, rõ ràng.

2.2.2. Thực trạng tổ chức giáo dục ATGT cho HS các trường tiểu học theo hướng phối hợp các LLGD

Để đánh giá thực trạng tổ chức giáo dục ATGT cho HS các trường tiểu học ở thành phố Bắc Ninh theo hướng phối hợp các lực lượng giáo dục, chúng tôi đã xây dựng 4 nội dung khảo sát CBQL, giáo viên, kết quả xử lý phiếu điều tra ở bảng 2.7, với ĐTB là 2,62 điểm (mức khá), cụ thể: Nội dung khảo sát về “Các thành viên hay tổ, nhóm trong và ngoài nhà trường thực hiện các công việc theo sự phân công rõ ràng ở từng nhiệm vụ cụ thể”, đã có 50% CBQL, 24,1% giáo viên đánh giá việc thực hiện ở mức “Tốt”, 26,7% CBQL, 26,5% giáo viên đánh giá ở mức “Khá” và 6,6% CBQL, 8,8% giáo viên đánh giá ở mức “Yếu”, ĐTB là 2,66 điểm (xếp thứ 1); với nội dung “Mục tiêu giáo dục ATGT cho học tiểu học được xây dựng theo chuỗi các công việc cần phải tiến hành theo một trật tự nhất định”, có 26,7% CBQL, 21,8% giáo viên đánh giá việc thực hiện ở mức “Tốt”, 46,7% CBQL, 25,3% giáo viên đánh giá ở mức “Khá” và 6,6% CBQL, 7,6% giáo viên đánh giá ở mức “Yếu”, ĐTB là 2,62 điểm (xếp thứ 2).

Tuy nhiên, trong quá trình tổ chức giáo dục ATGT cho HS các trường tiểu học thành phố Bắc Ninh vẫn còn bộc lộ những hạn chế thiếu sót nhất định, như chưa làm tốt công tác phối hợp với các lực lượng như công an, cựu chiến binh, tổ chức đoàn thanh niên để tuyên truyền, duy trì trật tự ATGT ở khu vực công trường, ngã 3, ngã 4 trong các giờ cao điểm buổi sáng, buổi chiều. Do vậy, khi khảo sát nội dung “Thông qua một cơ chế điều phối, để tạo sự liên kết giữa các thành viên hay bộ phận chuyên môn, chức năng trong hoạt động nhằm tạo điều kiện cho hoạt động giáo dục ATGT đạt được mục tiêu đề ra”, chỉ có 26,7% CBQL, 20,6% giáo viên đánh giá việc thực

hiện ở mức “Tốt”, 33,3% CBQL, 29,4% giáo viên đánh giá ở mức “Khá” và 13,3% CBQL, 8,2% giáo viên đánh giá ở mức “Yếu”, ĐTB là 2,60 điểm (xếp thứ 3). Nội dung “Theo dõi, kiểm tra, đánh giá hiệu quả trong tổ chức, tiến hành giáo dục ATGT cho HS và điều chỉnh nếu cần thiết”, có 20% CBQL, 21,8% giáo viên đánh giá việc thực hiện ở mức “Tốt”, 26,7% CBQL, 25,9% giáo viên đánh giá ở mức “Khá” và 20% CBQL, 8,8% giáo viên đánh giá ở mức “Yếu”, ĐTB là 2,59 điểm (xếp thứ 4).

2.2.3. Thực trạng chỉ đạo phối hợp các LLGD trong và ngoài nhà trường thực hiện giáo dục an toàn giao thông cho HS các trường Tiểu học Thành phố Bắc Ninh

Để nghiên cứu làm rõ thực trạng chỉ đạo phối hợp các lực lượng giáo dục ATGT cho HS các trường Tiểu học thành phố Bắc Ninh theo hướng phối hợp các lực lượng giáo dục, chúng tôi sử dụng bảng hỏi 2.8 với 3 nội dung khảo sát, kết quả đánh giá của CBQL, giáo viên tương đối đồng nhất với nhau và ĐTB là 2.57 điểm (mức khá), cụ thể:

Nội dung khảo sát về “Hiệu trưởng nhà trường (hoặc trưởng các bộ phận) thực hiện quyền chỉ huy theo từng công việc được giao và hướng dẫn triển khai các nhiệm vụ...”, nhận được 53,3% CBQL, 22,9% giáo viên đánh giá việc thực hiện ở mức “Rất thường xuyên”, 30% CBQL, 24,7% giáo viên đánh giá ở mức “Thường xuyên” và 3,3% CBQL, 12,9% ý kiến giáo viên khẳng định “Chưa thực hiện”, ĐTB là 2,59 điểm (xếp thứ 1); với nội dung “Chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm các nội dung giáo dục ATGT cho HS thông qua việc tuân thủ nghiêm kế hoạch giáo dục”, có 40% CBQL, 20% giáo viên đánh giá việc thực hiện ở mức “Rất thường xuyên”, 43,3% CBQL, 27,6% giáo viên đánh giá ở mức “Thường xuyên” và 6,7% CBQL, 10,6% giáo viên đánh giá ở mức “Chưa thực hiện”, ĐTB là 2,58 điểm (xếp thứ 2).

Tuy nhiên, quản lý giáo dục ATGT cho HS các trường tiểu học thành phố Bắc Ninh vẫn còn bộc lộ những hạn chế nhất định, như chưa thực hiện tốt việc phối hợp với các lực lượng bên ngoài nhà trường như công an, hội cựu chiến binh, hội phụ huynh HS, các tổ chức đoàn thể xã hội khác để giáo dục ATGT và tuyên truyền cho phụ huynh, HS chấp hành giao thông... Chính vì vậy, khi được hỏi về “Chỉ đạo cho CBQL, giáo viên nhà trường phối hợp chặt chẽ với gia đình HS, các tổ chức xã hội, tiến hành các hoạt động tuyên truyền, giáo dục ATGT”, có 30% CBQL, 20,6% giáo viên đánh giá việc thực hiện ở mức “Rất

thường xuyên”, 26,7% CBQL, 23,5% giáo viên đánh giá ở mức “Thường xuyên” và 10% CBQL, 14,1% giáo viên đánh giá ở mức “Chưa thực hiện”, ĐTB là 2,53 điểm (xếp thứ 5).

2.2.4. Thực trạng kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục an toàn giao thông cho HS các trường tiểu học theo hướng phối hợp các lực lượng giáo dục

Để đánh giá thực trạng kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục ATGT cho HS các trường tiểu học thành phố Bắc Ninh theo hướng phối hợp các lực lượng giáo dục, chúng tôi sử dụng bảng hỏi 2.9 với 5 nội dung khảo sát, kết quả đánh giá của CBQL, giáo viên tương đối đồng nhất với nhau và ĐTB là 2.44 điểm (mức trung bình), cụ thể: Nội dung khảo sát về “Kiểm tra hồ sơ kế hoạch, giáo án, dự giờ, hình thức, phương pháp tổ chức giáo dục ATGT”, nhận được 53,3% CBQL, 14,1% giáo viên đánh giá việc thực hiện ở mức “Tốt”, 26,7% CBQL, 41,8% giáo viên đánh giá ở mức “Khá” và 6,7% CBQL, 20,6% ý kiến giáo viên khẳng định “Yếu”, ĐTB là 2.48 điểm (xếp thứ 1); với nội dung “Sử dụng kết quả kiểm tra, đánh giá trong bình xét hạnh kiểm, các danh hiệu thi đua, khen thưởng cho HS và giáo viên”, có 36,7% CBQL, 9,4% giáo viên đánh giá việc thực hiện ở mức “Tốt”, 43,3% CBQL, 44,1% giáo viên đánh giá ở mức “Khá” và 6,7% CBQL, 19,4% giáo viên đánh giá ở mức “Yếu”, ĐTB là 2,46 điểm (xếp thứ 2).

Bên cạnh những kết quả đã đạt được trong kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục ATGT cho HS các trường tiểu học ở thành phố Bắc Ninh, vẫn còn nội dung chưa được quan tâm đúng mức nên kết quả đạt được thấp, như “Kiểm tra việc thực hiện phối hợp giữa Nhà trường với tổ chức Đảng, đoàn thể trong và ngoài nhà”, chỉ có 20% CBQL, 10,6% giáo viên đánh giá việc thực hiện ở mức “Tốt”, 26,7% CBQL, 41,8% giáo viên đánh giá ở mức “Khá”, nhưng có tới 13,3% CBQL, 20% giáo viên đánh giá ở mức “Yếu”, ĐTB là 2,43 điểm (xếp thứ 4); nội dung “Phối hợp với cơ quan chức năng kiểm tra, đánh giá kết quả thực hành xử lý các tình huống ATGT của HS”, có 23,3% CBQL, 12,9% giáo viên đánh giá việc thực hiện ở mức “Tốt”, 20% CBQL, 39,4% giáo viên đánh giá ở mức “Khá” và 26,7% CBQL, 22,9% giáo viên đánh giá ở mức “Yếu”, ĐTB là 2,41 điểm (xếp thứ 5).

Từ kết quả khảo sát về thực trạng kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục ATGT cho HS các trường tiểu học ở thành phố Bắc Ninh, đặt ra cho CBQL trong triển khai đánh giá kết quả giáo dục ATGT cho HS một cách chính xác, công bằng và khách quan, cần có các biện pháp quản lý cụ thể như phân công nhiệm

vụ, chỉ đạo từng bộ phận, từng giáo viên nêu cao tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục ATGT cho HS.

3. Kết luận

Trên cơ sở nghiên cứu lý luận cũng như đánh giá thực trạng đồng thời làm rõ những hạn chế, thiếu sót và nguyên nhân, thì luận văn đã đề xuất 06 biện pháp cơ bản nhằm nâng cao hiệu quả quản lý giáo dục ATGT cho HS các trường tiểu học ở thành phố Bắc Ninh theo hướng phối hợp các lực lượng giáo dục, bao gồm: Tổ chức bồi dưỡng nhận thức cho các lực lượng giáo dục về quản lý giáo dục ATGT cho HS các trường tiểu học thành phố Bắc Ninh; Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục ATGT cho HS các trường tiểu học thành phố Bắc Ninh theo hướng phối hợp các lực lượng giáo dục; Tổ chức phối hợp các lực lượng trong giáo dục ATGT cho HS các trường tiểu học thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh; Chỉ đạo các lực lượng giáo dục đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục ATGT cho HS các trường tiểu học thành phố Bắc Ninh; Thường xuyên kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục ATGT cho HS các trường tiểu học thành phố Bắc Ninh; Phát huy hiệu quả các nguồn lực phục vụ giáo dục ATGT cho HS các trường tiểu học thành phố Bắc Ninh.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Công an, Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và Đài Truyền hình Việt Nam (2007), Kế hoạch liên tịch số 9337/KHLT/BGDĐT-BCA-BGTVT-TWĐTN-ĐTHVN về tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, xử lý các vi phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông cho HS, sinh viên.

2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2019), Kế hoạch tăng cường công tác giáo dục an toàn giao thông trong trường học giai đoạn 2019 - 2021, Số 417/KH-BGDĐT, ngày 17 tháng 5 năm 2019, Hà Nội.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bắc Ninh (2021), Kế hoạch Tuyên truyền, giáo dục bảo đảm trật tự an toàn giao thông trong các trường học ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2021, Số: /KH-SGDĐT, ngày 12 tháng 01 năm 2021, Bắc Ninh.

4. Nguyễn Thu Thủy (2009), “Chất lượng giáo dục an toàn giao thông và những tiêu chí đánh giá”, Tạp chí Giáo dục, Số 28.

5. Nguyễn Thị Lan Anh (2016), “Quản lý giáo dục an toàn giao thông cho HS các trường tiểu học quận Hai Bà Trưng thành phố Hà Nội”, Luận văn thạc sĩ quản lý giáo dục, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2.